

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH VĨNH LONG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 83/2023/HS-PT
Ngày: 06-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Duy Mỹ Ngọc;

Các Thẩm phán: Bà Huỳnh Thị Kiều Duyên;
Ông Lê Nguyên Khoa,

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Lữ Hồng Ngoan - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Thiết - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý: 141/2023/HSPT, ngày 05 tháng 10 năm 2023 đối với các bị cáo Đặng Văn H, Phạm Trường S do có kháng cáo của các bị cáo Đặng Văn H, Phạm Trường S đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 53/2023/HS-ST, ngày 09/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Bị cáo Đặng Văn H, sinh năm 1947 tại huyện T, tỉnh Vĩnh Long; Nơi cư trú: ấp N, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn I (đã chết) và bà Dương Thị D (đã chết), vợ Đinh Thị T (đã chết); có 07 người con, lớn nhất sinh năm 1972, nhỏ nhất sinh năm 1984; tiền án, tiền sự: không.

Về nhân thân: Bản án số: 03/2014/HS-PT, ngày 10/01/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xử phạt 03 tháng tù về tội Đánh bạc.

Người bào chữa cho bị cáo Đặng Văn H: Anh Nguyễn Quang D1 - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh V (vắng mặt).

2. Bị cáo Phạm Trường S, sinh năm 1993, tại huyện T, tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: ấp N, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Công C và bà Dương Thị Hồng S1; anh chị em ruột 01 người; tiền án, tiền sự: không.

Các bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1/ Nguyễn Văn S2, sinh năm 1980 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp N, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

2/ Mai Hoài V, sinh năm 1985 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp N, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

3/ Nguyễn Văn T1, sinh năm 1987 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp N, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Ngoài ra, trong vụ án có các bị cáo Tô Văn Đ, Võ Minh Â, Phạm Hữu T2, Đồng Minh L, Trần Văn H1 không có kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 03/02/2022, tại căn nhà của Nguyễn Văn H2 thuộc ấp N, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long, các bị cáo Đặng Văn H, Phạm Trường S, Trần Văn H1, Võ Minh Â, Đồng Minh L, Phạm Hữu T2 và Tô Văn Đ đang trực tiếp tham gia đánh bạc với hình thức lặc tài xỉu ăn thua bằng tiền để thu lợi bất chính thì bị Công an xã T kiểm tra bắt quả tang. Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là: 37.200.000 đồng.

Tang vật thu giữ:

- 01 (một) nắp nhựa bên ngoài có quần keo màu đen.

- 03 (ba) mảnh vỡ bằng sứ.

- 01 (một) viên gạch màu đỏ, kích thước 0,3 x 0,3 mét.

- 01 (một) chiếc chiếu, kích thước 02 x 1,5 mét.

- 03 (ba) hột xí ngầu.

+ Tạm giữ trên người các bị cáo:

- Trần Văn H1 số tiền: 650.000 đồng (sáu trăm năm mươi ngàn đồng).

- Phạm Trường S số tiền: 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

- Đặng Văn H số tiền: 27.470.000 đồng (hai mươi bảy triệu bốn trăm bảy mươi ngàn đồng).

- Mai Hoài V số tiền: 2.100.000 đồng (hai triệu một trăm ngàn đồng).

- Nguyễn Văn S2: 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chứng minh được các đối tượng sử dụng tiền để đánh bạc đến khi bị bắt quả tang cụ thể như sau:

+ Đặng Văn H dùng số tiền 17.170.000 đồng để đánh bạc, thắng số tiền 10.300.000 đồng.

+ Phạm Trường S dùng số tiền 17.300.000 đồng để đánh bạc, thua số tiền 15.500.000 đồng.

+ Trần Văn H1 dùng số tiền 200.000 đồng để đánh bạc, thua số tiền 50.000 đồng.

+ Võ Minh Â dùng số tiền 1.000.000 đồng để đánh bạc, thua số tiền 400.000 đồng.

+ Đ L dùng số tiền 430.000 đồng để đánh bạc, thua số tiền 430.000 đồng.

+ Phạm Hữu T2 dùng số tiền 500.000 đồng để đánh bạc, thua số tiền 400.000 đồng.

+ Tô Văn Đ dùng số tiền 600.000 đồng để đánh bạc, thắng số tiền 200.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền các đối tượng dùng vào việc đánh bạc là: 37.200.000 đồng (ba mươi bảy triệu hai trăm nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số: 47/CT-VKSTÔ ngày 05/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long đã truy tố bị cáo Đặng Văn H, Phạm Trường S, Trần Văn H1, Võ Minh Â, Đ L, Phạm Hữu T2 và Tô Văn Đ về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 53/2023/HS-ST, ngày 09/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long đã quyết định:

1/ Tuyên bố các bị cáo Đặng Văn H, Phạm Trường S, phạm tội “Đánh bạc”.

1.1/ Áp dụng khoản 1,3 Điều 321; điểm o, s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 38, 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn H 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

1.2/ Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 38, 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Trường S 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 15/8/2023, các bị cáo Đặng Văn H, Phạm Trường S có đơn kháng cáo. Yêu cầu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho các bị cáo được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng nội dung vụ án, cấp sơ thẩm xét xử là đúng người, đúng tội, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo và quyết định mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 53/2023/HS-ST, ngày 09/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long về hình phạt đối với các bị cáo.

Bị cáo Đặng Văn H trình bày: Giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, bị cáo xin được hưởng án treo vì hiện nay bị cáo bị bệnh huyết áp, tiểu đường.

Bị cáo Phạm Trường S trình bày: xin được hưởng án treo

Các bị cáo nói lời nói sau cùng:

Bị cáo H: Bị cáo phải uống thuốc hàng tháng xin được hưởng án treo để điều trị bệnh.

Bị cáo S: Bị cáo ăn năn hối cải .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa các bị cáo Đặng Văn H, Phạm Trường S thừa nhận vào khoảng 14 giờ ngày 03/02/2022 các bị cáo đã có hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền (lắc tài xỉu) với số tiền đánh bạc là 37.200.000 đồng cùng với các bị cáo khác là Trần Văn H1; Võ Minh Â; Phạm Hữu T2; Đ L và Tô Văn Đ. Xét lời khai của các bị cáo phù hợp với biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu, cùng các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra. Do đó, có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Đặng Văn H, Phạm Trường S phạm tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của Nhà nước, gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo:

[3.1] Đối với bị cáo Đặng Văn H bị cáo có vai trò chính trong vụ án, bị cáo là người rủ rê, chuẩn bị công cụ dùng vào việc đánh bạc. Đồng thời, bị cáo là người trực tiếp (làm cái) ăn thua với các bị cáo còn lại. Bị cáo H đã chuẩn bị số tiền 17.170.000 đồng để đánh bạc và đã thắng được số tiền 10.300.000 đồng. Bên cạnh đó, bị cáo đã bị xét xử về tội đánh bạc nhưng vẫn tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc, điều đó thể hiện ý thức xem thường pháp luật của bị cáo. Khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo Đặng Văn H: Khi phạm tội bị cáo đã 76 tuổi, trong quá trình điều tra truy tố và xét xử bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có thời gian tham gia dân công hỏa tuyến theo quy định tại điểm o, s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo nhưng tại cấp phúc thẩm bị cáo không cung cấp được thêm tình tiết giảm nhẹ nào khác nên không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

[3.2] Đối với bị cáo Phạm Trường S bị cáo tham gia với vai trò người đặt cược và ăn thua trực tiếp với bị cáo H (nhà cái). Bị cáo S chuẩn bị số tiền 17.300.000 đồng để đánh bạc và bị cáo thua số tiền 15.500.000 đồng. Bị cáo dùng số tiền tương đối lớn để ăn thua sát phạt cùng bị cáo H. Khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tình tiết phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt hình phạt tù đối với bị cáo ở mức án thấp nhất của không hình phạt. Bị cáo kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo nhưng tại cấp phúc thẩm bị cáo không cung cấp được thêm tình tiết giảm nhẹ nào khác nên không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Đặng Văn H và bị cáo Phạm Trường S.

Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long là có căn cứ chấp nhận.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH :

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1/ Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Đặng Văn H, Phạm Trường S.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 53/2023/HS-ST, ngày 09/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Trà Ôn về hình phạt đối với các bị cáo Đặng Văn H, Phạm Trường S.

1.1/ Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321; điểm o, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn H 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

1.2/ Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Trường S 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án

2/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3/ Án phí hình sự phúc thẩm: Buộc bị cáo Phạm Trường S phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Miễn tiền án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo Đặng Văn H .

4/ Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDCC;
- VKSNDCC;
- VKSND TVL;
- CA TAND TVL;
- TAND + VKSND. HTÔ;
- CQTHAHS. HTÔ ;
- Chi cục THADS .HTÔ;
- BC +TGTT;
- P hồ sơ-CAVL;
- Sở tư pháp;
- UBND xã nơi BC cư trú;
- Lưu HS; TNV, KTNV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Duy Mỹ Ngọc

